

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ QUỐC DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Số: 2363/ĐHKTQD-CTCT&QLSV
V/v Báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm
của sinh viên tốt nghiệp năm 2020

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ công văn số 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp; Căn cứ kế hoạch số 1960/KH-ĐHKTQD ngày 10/11/2020 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc tổ chức khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020, trường Đại học Kinh tế Quốc dân báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả khảo sát trên với các nội dung cụ thể như sau:

1. Danh sách sinh viên tốt nghiệp theo ngành đào tạo được khảo sát

Danh sách sinh viên tốt nghiệp theo ngành đào tạo được khảo sát năm 2020 đã tổng hợp tại Mẫu số 2 (gửi kèm Báo cáo này).

2. Kế hoạch khảo sát

2.1. Mẫu khảo sát được chọn

Sinh viên chính quy, chính quy liên thông tốt nghiệp văn bằng thứ nhất trình độ Đại học trong khoảng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp của Nhà trường.

2.2. Quy trình khảo sát

Quy trình khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020 bao gồm 04 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Xây dựng kế hoạch khảo sát từ 09-14/11/2020;
- Giai đoạn 2: Thực hiện khảo sát từ 15/11-17/12/2020;
- Giai đoạn 3: Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo Ban giám hiệu phê duyệt từ 18/12-24/12/2020;
- Giai đoạn 4: Báo cáo Bộ Giáo dục và đào tạo, công khai kết quả báo cáo trên trang thông tin điện tử của Trường từ 25/12-30/12/2020.

Nội dung công việc và cách thức thực hiện cụ thể như sau:



a. Giai đoạn 1: Xây dựng kế hoạch khảo sát

- Đề xuất kế hoạch khảo sát theo các mốc thời gian cụ thể, trình Ban Giám hiệu phê duyệt để triển khai thực hiện;

- Thu thập nguồn dữ liệu để khảo sát: Sinh viên chính quy tốt nghiệp đợt 3 năm 2019 và đợt 1, đợt 2 năm 2020;

- Xây dựng quy trình thực hiện khảo sát cụ thể thông qua 02 cách thức:

+ Gửi email tới sinh viên theo danh sách;

+ Gọi điện thoại trực tiếp tới sinh viên.

b. Giai đoạn 2 – Thực hiện khảo sát

- *Gửi email, khảo sát online*

- Xây dựng biểu mẫu thu thập thông tin theo yêu cầu của Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDDH;

- Gửi email tới các đối tượng khảo sát của từng chuyên ngành. Tổng số lượng email đã gửi là 3493 email đối với những sinh viên cung cấp thông tin địa chỉ email cá nhân;

- Gửi link khảo sát tới các đối tượng qua đầu mỗi các lớp trưởng và qua các kênh truyền thông online của Nhà trường.

- Nhân lực thực hiện: Chuyên viên Phòng CTCT&QLSV

- *Gọi điện thoại trực tiếp*

- Tổng hợp danh sách sinh viên không phản hồi email khảo sát và phân theo từng chuyên ngành;

- Bố trí nhân sự gọi điện cho đối tượng được khảo sát phân theo từng chuyên ngành để thu thập các thông tin theo yêu cầu;

- Triển khai gọi điện thoại lần 1 với các đối tượng được khảo sát, số lượng gọi lần 1 là 4365 đối tượng là những sinh viên cung cấp thông tin số điện thoại nhưng không phản hồi tại các kênh khảo sát trước;

- Triển khai gọi điện thoại lần 2 với các đối tượng được khảo sát nhưng chưa phản hồi tại lần 1 là 2805 đối tượng;

- Triển khai gọi điện thoại lần 3 với các đối tượng được khảo sát nhưng chưa phản hồi tại 2 lần trước là 1939 đối tượng;

- Triển khai gọi điện thoại lần 4 với các đối tượng được khảo sát nhưng chưa phản hồi tại 3 lần trước là 1165 đối tượng;

- Ghi chú rõ trường hợp có phản hồi/không phản hồi;

- Nhân lực thực hiện: Nhân sự của phòng CTCT&QLSV cùng với sinh viên được huy động tham gia hỗ trợ để ngồi gọi điện trực tiếp tại phòng làm việc của phòng CTCT&QLSV.

c. Giai đoạn 3 – Tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo Ban giám hiệu phê duyệt

- Tổng hợp kết quả từ 02 nguồn dữ liệu thu thập được ở trên theo biểu mẫu của Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH;

- Phân tích kết quả theo dữ liệu đã thu thập và hoàn thiện số liệu theo Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH;

- Phân tích kết quả và so sánh tỉ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp trong vòng 1 năm 2020 (theo 3 đợt: sau 1 năm, 06 tháng, 03 tháng);

- Thu thập dữ liệu về vị trí việc làm và nơi làm việc của sinh viên để phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ tuyển dụng cho sinh viên Nhà trường;

- Khảo sát và đánh giá về sự cần thiết và mức độ đáp ứng các kỹ năng của sinh viên tốt nghiệp với công việc;

- Tổ chức báo cáo Kết quả với Ban Giám hiệu Nhà trường;

- Nhân lực thực hiện: Chuyên viên Phòng CTCT&QLSV.

d. Giai đoạn 4 – Báo cáo Bộ Giáo dục và đào tạo, công khai kết quả báo cáo trên trang thông tin điện tử của Trường

- Hoàn thiện và gửi Báo cáo khảo sát lên Bộ Giáo dục và Đào tạo (bản in có dấu và chữ ký của đại diện Ban giám hiệu Nhà trường) bao gồm:

+ Báo cáo văn tắt gồm những thông tin: số sinh viên tốt nghiệp theo đối tượng khảo sát, số sinh viên phản hồi, thời gian sinh viên tốt nghiệp, thời gian đơn vị tiến hành khảo sát, cách thức khảo sát, những thuận lợi, khó khăn trong quá trình khảo sát;

+ Bảng tổng hợp tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp (Mẫu số 1 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH);

+ Danh sách và thông tin liên hệ của sinh viên tốt nghiệp (Mẫu số 2 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH);

+ Danh sách sinh viên có phản hồi có điền kết quả phản hồi (Mẫu số 3 Công văn 3943/BGDĐT-GDĐH);

- Nhân lực thực hiện: Chuyên viên Phòng CTCT&QLSV.

2.3. Mẫu phiếu và câu hỏi khảo sát

- Phiếu khảo sát online, chi tiết tại link: <https://bitly.com.vn/cnj7xa>
- Việc khảo sát bằng gọi điện thoại cũng trên cơ sở các câu hỏi tương tự như trong phiếu khảo sát online để đảm bảo dữ liệu khảo sát được thống nhất.

2.4. Thời gian tiến hành khảo sát

Được tiến hành từ ngày 15/11 đến ngày 17/12/2020

3. Tổng hợp kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát tình hình việc làm của Sinh viên chính quy tốt nghiệp trong vòng 1 năm 2020 (gồm đợt 3 năm 2019 và đợt 1, đợt 2 năm 2020) tại Mẫu số 1 (kèm theo báo cáo này).

4. Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình khảo sát

4.1. Thuận lợi

- Hệ thống thông tin của sinh viên tốt nghiệp năm 2019-2020 được quản lý chặt chẽ, thông tin liên hệ cơ bản đầy đủ và chính xác;
- Sự tham gia tích cực của cựu sinh viên Nhà trường trong việc phản hồi thông tin khảo sát.

4.2. Khó khăn

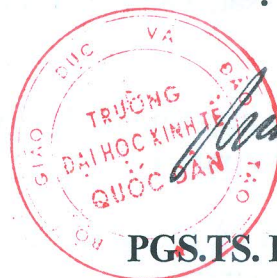
Không theo dấu sinh viên, liên hệ được với sinh viên sau tốt nghiệp do sinh viên thay đổi số điện thoại và email.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp trong vòng một năm 2020 của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Như trên;
- Lưu: TH, CTCT&QLSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Bùi Đức Thọ

MẪU SỐ 1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM SINH VIÊN TỐT NGHIỆP 2020

TT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm				Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp (%)	Khu vực làm việc			Có yếu tố nước ngoài		
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm		Chưa có việc	Nhà nước		Tự nhân	Tự tạo việc làm				
							Đúng chuyên ngành đào tạo	Liên quan đến chuyên ngành đào tạo						Không liên quan		Tiếp tục học	
1	7340204	Bảo hiểm	122	95	96	76	43	14	30	4	5	74,59	12	56	2	17	
2	7340116	Bất động sản	86	51	53	35	23	14	14	1	1	60,47	7	41	0	3	
3	7340405	HTTT quản lý	80	49	60	36	25	11	20	1	3	71,25	2	48	3	3	
4	7340301	Kế toán	608	440	465	332	254	79	91	20	21	95,48	34	260	5	125	
5	7480101	KH máy tính	53	26	38	19	20	9	6	3	0	100,00	2	28	0	5	
6	7340120	Kinh doanh Quốc tế	173	130	136	109	40	46	41	6	3	97,79	10	80	2	35	
7	7340121	Kinh doanh Thương mại	172	152	139	123	54	36	40	4	5	96,40	1	94	1	34	
8	7310101	Kinh tế	962	652	634	440	87	121	370	17	39	93,85	51	432	18	77	
9	7310104	Kinh tế đầu tư	116	71	101	63	16	22	56	1	6	94,06	7	76	4	7	
10	7620115	Kinh tế nông nghiệp	55	33	43	27	4	10	20	6	3	93,02	3	26	2	3	
11	7310106	Kinh tế quốc tế	95	73	72	57	16	15	36	3	2	97,22	1	49	1	16	
12	7850102	Kinh tế tài nguyên TN	62	40	43	24	7	7	27	0	2	95,35	8	25	3	5	
13	7380101	Luật	124	88	83	61	17	16	33	9	8	90,36	6	51	0	9	
14	7340115	Marketing	238	195	170	136	80	59	25	4	2	98,82	70,59	3	137	11	13
15	7220201	Ngôn ngữ Anh	98	93	74	72	17	30	23	3	1	98,65	74,49	5	46	0	19
16	7810103	Quản trị DVDL&LH	127	109	91	81	18	15	50	3	5	94,51	67,72	1	66	2	14
17	7810201	Quản trị KS	84	68	59	47	15	8	30	2	4	93,22	65,48	1	37	1	14
18	7340101	Quản trị KD	518	315	309	201	68	109	111	8	13	95,79	57,14	20	206	14	48
19	7340404	Quản trị nhân lực	132	112	88	77	50	14	19	3	2	97,73	65,15	3	72	0	8
20	7340201	TC - Ngân hàng	693	471	510	350	191	135	125	23	36	92,94	68,40	70	292	8	81
21	7310107	Thông kê kinh tế	96	79	77	63	14	16	42	3	2	97,40	78,13	3	58	3	8
22	7310108	Toán kinh tế	77	51	55	37	16	10	26	2	1	98,18	70,13	5	39	2	6
		Tổng	4771	3393	3396	2466	1075	796	1235	126	164	95,17	255	2219	82	550	

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Bùi Đức Thọ